

Số: 2609/KH-SYT

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải thiện, nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 của ngành Y tế

Căn cứ Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/3/2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo về việc phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 722/QĐ-SYT ngày 17/5/2021 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 01/6/2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-STP ngày 01/10/2021 của Sở Tư pháp về việc Cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện cải thiện, nâng cao các Chỉ số cải

cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích:

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành, hiệu quả quản trị và hành chính công, mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

2. Đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhằm góp phần cải thiện, nâng cao điểm, thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Y tế và tỉnh Quảng Ngãi, qua đó, nâng cao chất lượng công tác Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân.

II. Yêu cầu:

1. Việc tổ chức triển khai thực hiện phải đúng nội dung, bảo đảm kịp thời về tiến độ, thời hạn được nêu tại Kế hoạch. Đồng thời, đây là nhiệm vụ thường xuyên của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Đảm bảo sự trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ giữa Sở Y tế với các đơn vị trực thuộc; giữa các Phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc với nhau; giữa Sở Y tế với các sở, ban ngành, địa phương để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quá trình quản lý, thực thi nhiệm vụ.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần cải thiện, nâng cao điểm, thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Y tế và tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025.

B. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. Đối với Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX):

1. Các Phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tham mưu Sở Y tế thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm

2021 tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 và các nhiệm vụ công tác CCHC khác được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện: Phòng Tổ chức - Cán bộ.
- Đơn vị phối hợp: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm; giai đoạn 2021-2025; theo Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành.

2. Chủ động rà soát, tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ (giao cơ quan, đơn vị mình đầu mối/chủ trì) được nêu tại Kế hoạch số 2373/KH-SYT ngày 19/11/2020 của Sở Y tế về việc Cải cách hành chính ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và Kế hoạch Cải cách hành chính ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, chất lượng. Phối hợp chặt chẽ với các Phòng chức năng, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch công tác cải cách hành chính ngành Y tế năm 2021, giai đoạn 2021 - 2025 (được giao phối hợp thực hiện).

- Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện: Phòng Tổ chức - Cán bộ.
- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (theo nhiệm vụ cụ thể được phân công tại Kế hoạch).
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm; giai đoạn 2021-2025; theo Kế hoạch của Sở Y tế ban hành.

3. Chủ động rà soát, tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Sở Y tế đã đăng ký trong Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm (2021, 2022,...,2025) với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh (giao cho Phòng mình đầu mối/chủ trì tham mưu), Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XXIII của Đảng và các nhiệm vụ đột xuất, thường xuyên đúng tiến độ, thời gian quy định.

- Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện: Văn phòng Sở Y tế.
- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và nhiệm vụ cụ thể được phân công tại các Chương trình, Kế hoạch).
- Thời gian thực hiện: theo quy định tại Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, giai đoạn 2021-2025 đăng ký với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 10/8/2021,...

4. Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công⁽¹⁾, Trưởng các Phòng chức năng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc (thành viên Ban chỉ đạo CCHC ngành Y tế)

⁽¹⁾ Nhiệm vụ cụ thể được phân công tại Công văn số 2202/SYT-TCCB ngày 19/8/2021 của Sở Y tế và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính ngành Y tế đã được ban hành.

chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp để khắc phục, cải thiện, nâng cao điểm đối với các chỉ số thành phần, tiêu chí bị điểm 0, điểm thấp và bị trừ điểm trong chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) hàng năm của Sở Y tế để góp phần nâng cao Chỉ số PAR INDEX của Sở Y tế và của tỉnh Quảng Ngãi.

- Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện: Phòng Tổ chức - Cán bộ.
- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

5. Trưởng các Phòng chức năng (thành viên Ban chỉ đạo CCHC ngành Y tế), các thành viên Tổ giúp việc chủ động phối hợp với các Phòng chức năng, đơn vị trực thuộc liên quan kịp thời tổng hợp, phân loại các tài liệu kiểm chứng (bao gồm: Kế hoạch, báo cáo, quyết định, công văn,... dưới dạng file PDF có ký đóng dấu hoặc đường link, bài báo, video,...) liên quan đến tiêu chí được phân công Phòng mình chủ trì và gửi file kiểm chứng về Phòng Tổ chức - Cán bộ (qua địa chỉ thư điện tử: phamngochuysyt@gmail.com) để tổng hợp phục vụ chấm điểm chỉ số CCHC hàng năm.

- Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện: Phòng Tổ chức - Cán bộ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm, cụ thể:
 - + Gửi tài liệu kiểm chứng đợt 01 **trước ngày 30/6 hàng năm.**
 - + Gửi tài liệu kiểm chứng đợt 02 **trước ngày 30/9 hàng năm.**
 - + Gửi tài liệu kiểm chứng đợt 03 **trước ngày 15/11 hàng năm.**
 - + Hoặc có thể gửi tài liệu kiểm chứng liên quan đợt xuất (nếu có).

II. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI):

1. Đối với triển khai thực hiện nội dung thành phần: *“a. Y tế công lập trong Chỉ số nội dung 6.Cung ứng dịch vụ công (Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi tỉnh giao Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện):*

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Sở Y tế, các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở cần phải đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau để nâng cao chất lượng công tác Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tỉnh nhà (chất lượng Y tế công lập):

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19; tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh, Trung tâm Chỉ huy triển khai thực hiện tốt chiến lược “Thích ứng an toàn với đại dịch Covid-19”, thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác sau: xét nghiệm; triển khai hiệu quả, an toàn Chiến lược tiêm vắc xin phòng Covid-19 trong Nhân dân theo đúng tiến độ nhằm đạt tỷ lệ miễn dịch cộng đồng; truy vết các trường hợp tiếp xúc; cách ly y tế; điều trị (tổ chức phân luồng, sàng lọc tất cả các đối tượng đến bệnh viện để phát hiện ca bệnh, ca nghi nhiễm Covid-19, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong

bệnh viện; xây dựng kế hoạch điều trị các ca mắc (F0) theo mô hình tháp 3 tầng (nhân lực, trang thiết bị, thuốc...) điều trị Covid-19 bao gồm đáp ứng chỉ số về giường ICU; tổ chức điều trị các ca mắc (F0) theo mô hình tháp 3 tầng điều trị Covid-19; thực hiện điều trị Covid-19 theo phương châm bệnh nhân tại địa bàn nào thì điều trị tại địa bàn đó; tổ chức bệnh viện vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị Covid-19;...); đảm bảo các tiêu chí về “Bệnh viện an toàn phòng, chống đại dịch Covid-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp” theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch (tổ chức triển khai các nền tảng phục vụ công tác phòng, chống Covid-19: Nền tảng tiêm chủng; hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm; hỗ trợ truy vết; khai báo y tế điện tử và quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng bằng mã vuông QRCode; triển khai ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử;...).

- Chủ động triển khai các hoạt động y tế dự phòng, chương trình mục tiêu y tế và chăm sóc sức khỏe ban đầu phù hợp với tình hình mới, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản có chất lượng; nâng cao khả năng dự báo, tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm, dập dịch kịp thời không để dịch bệnh lớn xảy ra, nhất Sốt Xuất huyết, Bệnh tay chân miệng, Bệnh Bạch hầu và Hội chứng Viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân; từng bước kiểm soát các yếu tố có hại đến sức khỏe, phòng chống các bệnh không lây nhiễm có hiệu quả; nâng cao năng lực giám sát, phòng chống ngộ độc thực phẩm; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dân số, kiểm soát tỷ lệ tăng dân số và mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ Tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện, phấn đấu đến năm 2025, 50% bệnh viện đạt trên mức 3 và có từ 03 bệnh viện trở lên đạt mức 4 theo Bộ Tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế, tiếp tục xây dựng cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp, triển khai Đề án giảm quá tải bệnh viện và Đề án bệnh viện vệ tinh. Đẩy mạnh chuyển giao kỹ thuật, ứng dụng các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao vào khám, chữa bệnh một cách phù hợp với năng lực và mô hình bệnh tật tại các địa phương. Kết hợp chặt chẽ giữa y học cổ truyền y học hiện đại, giữa phòng bệnh và chữa bệnh. Thực hiện tốt công bằng trong khám, chữa bệnh, nhất là đối tượng BHYT, chính sách, người cao tuổi, trẻ em và người nghèo. Đảm bảo an toàn người bệnh, hạn chế đến mức thấp nhất những sai sót, tai biến, sự cố y khoa nghiêm trọng.

- Xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, tổ chức triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người dân: Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện các nội dung sau:

+ Tiếp tục rà soát, triển khai đầy đủ các nội dung của Quyết định 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, đảm bảo 100% các đơn vị y tế ký cam kết thực hiện; 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt các nội dung nhằm tạo sự chuyển biến tích

cực trong thay đổi nhận thức, thái độ, phong cách phục vụ người bệnh; 100% cán bộ, viên chức thực hiện tốt kỹ năng giao tiếp, ứng xử, có tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân tận tình, chu đáo, thực hiện tốt khẩu hiệu “Người bệnh đến đón tiếp niềm nở, người bệnh ở chăm sóc tận tình, người bệnh về dặn dò chu đáo”, “Rèn luyện y đức, tinh luyện y thuật”; tạo mọi điều kiện thuận lợi để giúp người dân tiếp cận các dịch vụ y tế và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với ngành Y tế tỉnh nhà.

+ Đến năm 2025, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số - KHGD) đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế công lập đạt tối thiểu 85%.

+ 100% viên chức y tế được tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ y tế và tăng cường xây dựng phong cách, thái độ phục vụ văn minh, thân thiện, không có tiêu cực. Từng đơn vị phân loại đối tượng (điều dưỡng, hộ lý, hành chính, bảo vệ...), xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, chương trình, giảng viên tập huấn.

+ Triển khai các biện pháp kiểm tra, giám sát hàng năm theo kế hoạch và đột xuất, gắn với chất lượng hoạt động của các bệnh viện; thường xuyên khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người bệnh, người dân với dịch vụ khám, chữa bệnh và dịch vụ y tế theo quy định của Bộ Y tế (Quyết định số 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 ban hành các mẫu phiếu và hướng dẫn khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế; Quyết định số 4448/QĐ-BYT ngày 06/11/2013 phê duyệt Đề án “Xác định phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công”).

+ Toàn ngành tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp: Xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, giảm thiểu chất thải nhựa theo hướng dẫn của Bộ Y tế; công tác cải cách thủ tục hành chính, áp dụng công nghệ thông tin, sửa đổi lề lối, tác phong làm việc hiệu quả; rà soát, thay đổi quy cách, quy trình giải quyết công việc, tạo thuận lợi, giảm phiền hà cho Nhân dân; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.... Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tập trung rà soát, kiểm tra, cải cách quy trình xét nghiệm, thăm dò chức năng, thủ tục vào viện, chuyển viện, ra viện, phát lĩnh thuốc, thanh toán viện phí, bảo hiểm y tế; ứng dụng phát số khám tự động, bảng số điện tử, các bảng chỉ dẫn, hướng dẫn phải to, rõ ràng, khoa học; lắp đặt hệ thống camera tự động để kiểm tra, giám sát các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh..., nhằm tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, phục vụ người bệnh, người dân.

+ Đẩy mạnh triển khai thực hiện Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa các ngày làm việc; Kế hoạch số 2205/KH-SYT ngày 03/9/2019 về triển

khai thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy chế dân chủ cơ sở, công tác Dân vận chính quyền,...

- Đẩy mạnh triển khai và nhân rộng mô hình Trạm Y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân ở tuyến cơ sở (xã, phường, thị trấn), giảm tình trạng quá tải đối với cơ sở khám, chữa bệnh tuyến trên, giảm chi phí y tế, tăng tuổi thọ người dân, giảm tỉ lệ bệnh nặng, tăng sự hài lòng của người dân về các dịch vụ y tế, bảo đảm công bằng trong chăm sóc y tế và giảm nghèo, góp phần cải tổ hệ thống y tế.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt quy định việc đấu thầu thuốc cho các cơ sở y tế công lập. Bảo đảm cung ứng kịp thời, đầy đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế và trang thiết bị y tế có chất lượng với giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của Nhân dân. Quản lý, sử dụng thuốc và trang thiết bị hợp lý, an toàn và hiệu quả.

- Triển khai các mô hình xã hội hóa y tế theo hướng mở rộng với nhiều hình thức đa dạng; chủ động, tích cực kêu gọi, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa, chuyên khoa ngoài công lập hoặc đầu tư theo cơ chế hợp tác công-tư. Khuyến khích các cơ sở y tế công lập liên kết với các cá nhân, doanh nghiệp để đầu tư các trang thiết bị y tế tiên tiến, hiện đại, phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh, phòng bệnh cho Nhân dân.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đổi mới phong cách, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Không gây khó khăn, phiền hà, vò vãnh, kéo dài thời gian xử lý công việc của cơ quan, tổ chức và người dân; không thờ ơ, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc của người bệnh, người nhà bệnh nhân. Thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử theo quy định. Xử lý nghiêm khi phát hiện các trường hợp có tinh thần, thái độ phục vụ không chuẩn mực, gây khó khăn, phiền hà, vò vãnh, kéo dài thời gian xử lý công việc của cơ quan, tổ chức và người dân, các trường hợp thờ ơ, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc của người bệnh, người nhà bệnh nhân để tạo tính răn đe.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, nhất là về tài chính, nhân lực (tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm) đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng phương án cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (sau khi có ý kiến hướng dẫn của Sở Tài chính); qua đó, nâng cao tỷ lệ tự chủ tài chính hàng năm của các đơn vị sự nghiệp công lập để giảm chi ngân sách Nhà nước (phù hợp với tình hình thực tế và dịch bệnh Covid-19 hiện nay).

- Tiếp tục nâng cấp và đầu tư đồng bộ hệ thống trang thiết bị CNTT đảm bảo đủ điều kiện hạ tầng kỹ thuật đáp ứng triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị vào công tác quản lý, điều hành để nâng cao năng lực, chất lượng quản trị tại đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập. 100% cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế triển khai Hệ thống quản lý bệnh viện, kết nối cơ sở dữ liệu với Bảo hiểm xã hội tỉnh để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý Nhà nước về Bảo hiểm y tế và giám định, thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh thực hiện bóc số tự động trong khám, chữa bệnh; xây dựng Đề án Thẻ khám bệnh thông minh, thanh toán viện phí qua thẻ không dùng tiền mặt,... Triển khai “Bệnh viện thông minh” (theo Thông tư 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám, chữa bệnh để xây dựng lộ trình đáp ứng “bệnh viện thông minh”); Triển khai Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Xây dựng kế hoạch triển khai Bệnh án điện tử (đảm bảo giai đoạn 2021-2023, 100% bệnh viện hạng 1 hoàn thành việc triển khai bệnh án điện tử). Qua đó, góp phần giảm thời gian chờ đợi của người bệnh và người nhà bệnh nhân, nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Hoàn thiện, kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong toàn ngành, bảo đảm thông suốt các cấp để thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số.

- Tập trung triển khai Đề án Thiết lập hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Đề án khám, chữa bệnh từ xa; hội chẩn từ xa; hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến Ngành Y tế; nâng cấp đảm bảo kết nối liên thông với hệ thống Bộ Y tế, tỉnh và toàn ngành. Phục vụ hiệu quả, kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành trong toàn ngành, đặc biệt trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh thuộc lĩnh vực y tế; tăng số lượng TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số TTHC thuộc lĩnh vực y tế; tăng số lượng TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phát sinh hồ sơ trên tổng số TTHC thuộc lĩnh vực y tế được giải quyết trong năm đảm bảo theo chỉ tiêu kế hoạch Tỉnh ủy, UBND tỉnh đề ra.

- Quản trị hệ thống phần mềm Đường dây nóng ngành Y tế hiệu quả, theo dõi thường trực để tiếp nhận, kịp thời xử lý, giải quyết các ý kiến, phản ánh của người dân qua hệ thống.

- Xây dựng, triển khai thực hiện Đề án “Khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” (sau khi có ý kiến, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Tài chính) để đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh ngày càng cao của Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, giảm một bộ phận không nhỏ người dân tỉnh Quảng Ngãi phải di chuyển ra ngoài tỉnh để được tiếp cận các dịch vụ y tế theo yêu cầu.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân và các hoạt động liên kết tại các bệnh viện công lập

trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện: Phòng Nghiệp vụ Y.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Tổ chức - Cán bộ, Thanh tra Sở, Văn phòng Sở; các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2. Đối với triển khai thực hiện nội dung thành phần: “*b. Cung ứng dịch vụ công trong Chỉ số nội dung 4 về Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công (Trường Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi tỉnh giao Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện)*”:

2.1. Đối với tiêu chí “*Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền; Kiểm soát tham nhũng trong dịch vụ công; Quyết tâm chống tham nhũng*”:

- Xây dựng, ban hành, tổ chức triển khai Kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng hàng năm, giai đoạn theo quy định; các cơ quan, đơn vị bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Sở Y tế để xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, đề ra các biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra công tác PCTN tại các cơ quan, đơn vị trong ngành.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội, nhằm tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất, làm cơ sở thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN trong toàn ngành, trong từng cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình; xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ; chuyển đổi vị trí công tác; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát xung đột lợi ích; chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch Thanh tra định kỳ, đột xuất, tập trung vào thanh tra việc thực hiện công tác: khám, chữa bệnh; công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; hành nghề y dược ngoài công lập; công tác đấu thầu thuốc, giá thuốc và sử dụng thuốc;... Tiếp tục xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng hệ thống thanh tra y tế, cộng tác viên thanh tra y tế và mạng lưới cán bộ làm công tác thanh tra của thủ trưởng, thanh tra Nhân dân tại các đơn vị trực thuộc.

Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc và chủ trì thực hiện: Thanh tra.

Đơn vị phối hợp: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2.2. Đối với tiêu chí “*Công bằng trong tuyển dụng vào nhà nước*”:

- Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, khách quan trong tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định Luật Công chức, Luật viên Chức, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan. Tuyển dụng phải căn cứ vào nhu cầu công việc, Đề án vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc được giao, phê duyệt.

- Xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong công tác tuyển dụng đúng theo quy định và thẩm quyền; xử lý nghiêm trường hợp đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về công bằng, công khai, minh bạch, khách quan trong tuyển dụng công chức, viên chức.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Tổ chức - Cán bộ.

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

III. Chỉ số phản ánh sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS):

1. Tiếp cận dịch vụ:

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi) tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong tiếp cận dịch vụ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (việc tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết và trả kết quả TTHC của Sở Y tế đã chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi kể từ ngày 01/4/2018), cụ thể:

- Nơi ngồi chờ giải quyết thủ tục hành chính/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có đủ chỗ ngồi.

- Trang thiết bị phục vụ người dân, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đầy đủ.

- Trang thiết bị phục vụ người dân, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại.

- Trang thiết bị phục vụ người dân, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả dễ sử dụng.

Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc và chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2. Thủ tục hành chính (TTHC): Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ, chính xác về thành phần hồ sơ, phí/lệ phí, thời hạn giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế, Bảng tin công bố TTHC tại cơ quan Sở Y tế, Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi, Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin điện tử một cửa tỉnh Quảng Ngãi.

- Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc và chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3. Về công chức trực tiếp giải quyết công việc: Công chức làm nhiệm vụ thường trực tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết, trả kết quả các TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi phải có: thái độ giao tiếp lịch sự, chú ý lắng nghe ý kiến của người dân/đại diện tổ chức; trả lời, giải đáp đầy đủ các ý kiến của người dân/đại diện tổ chức; hướng dẫn kê khai hồ sơ tận tình, chu đáo, dễ hiểu; tuân thủ đúng quy định trong giải quyết công việc.

- Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc và chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4. Về kết quả cung ứng dịch vụ hành chính công: Thực hiện giải quyết, trả kết quả TTHC đúng thời hạn quy định, có thông tin đầy đủ, chính xác.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Chi cục ATVSTP và Trung tâm GDYK tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, góp ý của cá nhân, tổ chức đối với TTHC:

a) Niêm yết bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Thanh tra.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế, Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Chi cục ATVSTP và Trung tâm GDYK tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

b) 100% phản ánh, kiến nghị, góp ý của cá nhân, tổ chức đối với TTHC được tiếp nhận, xử lý theo đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Thanh tra.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế, Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Chi cục ATVSTP và Trung tâm GDYK tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, góp ý của cá nhân, tổ chức đối với TTHC:

a) Niêm yết bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Thanh tra.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế, Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược, Chi cục ATVSTP và Trung tâm GDYK tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

b) 100% phản ánh, kiến nghị, góp ý của cá nhân, tổ chức đối với TTHC được tiếp nhận, xử lý theo đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Thanh tra.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế, Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược, Chi cục ATVSTP và Trung tâm GDYK tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

IV. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Quảng Ngãi:

1. Cải thiện, nâng cao Chỉ số “*Tính minh bạch*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021-2025:

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thái độ, trách nhiệm, tác phong trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh khi giao tiếp, ứng xử với người dân, doanh nghiệp và thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nói chung, chỉ số “*Tính minh bạch*” nói riêng; góp phần đổi mới công tác chỉ đạo điều hành của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra để thực hiện Kế hoạch phải mang tính khả thi và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả từng chỉ số con của Chỉ số thành phần “*Tính minh bạch*”.

- Xác định cụ thể nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các giải pháp của từng chỉ số con của Chỉ số “*Tính minh bạch*”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện nhiều mô hình hỗ trợ thực chất và hiệu quả, tránh hình thức.

Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện: Văn phòng Sở Y tế.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở Y tế, các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao; nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này).

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Đối với Chỉ tiêu 7.4. “*Có sáng kiến hay ở cấp tỉnh, nhưng chưa được thực thi tốt ở các sở/ngành (%)*” thuộc Chỉ số thành phần 7. “*Tính năng động của chính quyền tỉnh*”:

- Kịp thời phổ biến, triển khai thực hiện, áp dụng các sáng kiến hay ở cấp tỉnh về việc nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tại cơ quan Sở Y tế, ngành Y tế.

- Mục tiêu đạt được: Giai đoạn 2021 - 2023, đạt tỷ lệ dưới 60%; Giai đoạn 2024 - 2025, đạt tỷ lệ dưới 55%.

Đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc và chủ trì thực hiện: Phòng Nghiệp vụ Y.

Đơn vị phối hợp: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3. Phối hợp với các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố có liên quan đề ra các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần, chỉ tiêu còn lại (UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành phối hợp) theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh có liên quan đến lĩnh vực y tế.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4. Hằng năm, xây dựng Kế hoạch thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi của Sở Y tế; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch thực hiện của Sở Y tế gửi về các cơ quan được giao làm đầu mối chỉ số thành phần theo quy định (Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tư pháp).

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Xây dựng Kế hoạch trước ngày 10/02 hằng năm; báo cáo 06 tháng trước ngày 05/6, báo cáo năm trước ngày 05/12 hằng năm.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phòng Tổ chức - Cán bộ:

- Chủ trì phối hợp với các Phòng chức năng, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, chủ trì tham mưu cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Sở Y tế và của tỉnh Quảng Ngãi.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này.

- Định kỳ 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng, năm, đột xuất tổng hợp tình hình triển khai thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

II. Phòng Nghiệp vụ Y:

- Làm đầu mối, chủ trì tham mưu cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của Sở Y tế và của tỉnh Quảng Ngãi.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này.

- Định kỳ 06 tháng, năm, đột xuất tổng hợp tình hình triển khai thực hiện báo cáo UBND tỉnh và sở, ngành được giao đầu mối theo dõi, tham mưu theo quy định.

III. Văn phòng Sở:

- Làm đầu mối, chủ trì tham mưu cải thiện, nâng cao số phản ánh sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp của ngành (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi của Sở Y tế.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này.

- Định kỳ 06 tháng, năm, đột xuất tổng hợp tình hình triển khai thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

IV. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này.

- Thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả; hướng dẫn các Phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

V. Các Phòng chức năng khác, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế:

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao cơ quan, đơn vị mình chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này; phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ và đảm bảo đúng tiến độ Kế hoạch đề ra. Ngoài ra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị **trước ngày 20/10/2021** gửi về Sở Y tế để theo dõi, chỉ đạo.

- Định kỳ 06 tháng (**trước ngày 31 tháng 5**), năm (**trước ngày 30 tháng 11**), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (qua Phòng được giao đầu mối tham mưu cải thiện, nâng cao các chỉ số được quy định tại mục I, II, III phần C của Kế hoạch này) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

VI. Đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Y tế thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Y tế (qua Phòng Tổ chức - Cán bộ và Phòng được giao đầu mối tham mưu cải thiện, nâng cao các chỉ số tại Kế hoạch này) để tổng hợp, tham mưu sửa đổi, bổ sung nội dung của Kế hoạch cho phù hợp.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 2564/KH-SYT ngày 28/9/2021 về việc thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025 của Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Đ/c Đặng Văn Minh, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh (theo dõi, phối hợp);
- Các sở, ban, ngành tỉnh (phối hợp);
- UBND các huyện, TX, TP (phối hợp);
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Các Phòng chức năng và Thanh tra Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế (VPS đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB (pnhuy, 02 bản).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Mến

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ “TÍNH MINH BẠCH”
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2021 VÀ GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA NGÀNH Y TẾ**
(Kèm theo Kế hoạch số 2609/KH-SYT ngày 04/10/2021 của Sở Y tế)

Chỉ tiêu 3.1. Tiếp cận tài liệu quy hoạch: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Sở chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
g	Công khai các tài liệu, văn bản pháp lý về quy hoạch liên quan đến ngành Y tế trên Trang thông tin thành phần của Sở Y tế, Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh.	Phòng Kế hoạch - Tài chính; Văn phòng Sở	Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc có liên quan; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh.	Sau khi quy hoạch được phê duyệt
h	Kịp thời công bố thông tin dữ liệu quy hoạch ngành Y tế sau khi được phê duyệt lên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin thành phần của Sở Y tế, Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh.			
i	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền người dân, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu quy hoạch bằng nhiều hình thức khác nhau.			Hàng năm

Chỉ tiêu 3.2. Tiếp cận tài liệu pháp lý: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Sở chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
c	Cung cấp các tài liệu pháp luật liên quan đến hoạt động xã hội hóa y tế, ngành Y tế (được phép cung cấp, công khai theo quy định) cấp phát cho các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh để doanh nghiệp, tổ chức tiếp cận, nắm bắt và tìm hiểu.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc có liên quan.	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
d	Xử lý nghiêm người đứng đầu và công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị không cập nhật đầy đủ, kịp thời những thông tin về “Tính minh mạch” được quy định theo Kế hoạch này và theo quy định của pháp luật.	Thanh tra Sở	Phòng Tổ chức - Cán bộ, các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc có liên quan.	

Chỉ tiêu 3.4. Thông tin mời thầu được công khai: Văn phòng Sở, Thanh tra Sở chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
b	Thực hiện đăng tải công khai 100% các thông tin đấu thầu (bao gồm thông tin về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu) lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Văn phòng Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	
c	Xử lý nghiêm đối với các hành vi “chậm trễ” hoặc cố tình sai sót, sửa đổi nhiều lần (nếu có) trong quá trình công khai thông tin mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của pháp luật.	Thanh tra Sở	Phòng Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Hằng năm
d	Xử lý triệt để tình trạng lợi ích nhóm trong đội ngũ cán bộ, công chức có chức vụ quyền hạn, “qua hệ đỡ đầu” trong các hoạt động đấu thầu, đầu tư, xây dựng gây bất bình đẳng, tạo môi trường đầu tư kinh doanh không lành mạnh trên địa bàn tỉnh.		Phòng Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	

Chỉ tiêu 3.5. Tỷ lệ doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan Nhà nước của tỉnh cung cấp: Văn phòng Sở, Thanh tra Sở chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Đảm bảo xử lý, cung cấp trên 80% vào giai đoạn 2021 - 2023 và trên 90% vào giai đoạn 2024 - 2025 các thông tin, văn bản (được phép công khai, cung cấp) cho doanh nghiệp khi nhận được đề nghị của các doanh nghiệp.	Văn phòng Sở	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc có liên quan.	Hằng năm
b	Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh để xử lý kịp thời, đầy đủ các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tổ chức.			
c	Tăng cường công tác thanh, kiểm tra hoạt động của công chức, viên chức tại các bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt tình hình hướng dẫn, giải đáp, cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động đang thực thi nhiệm vụ và có hướng xử lý phù hợp.	Thanh tra Sở		
i	Đảm bảo 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.	Văn phòng Sở	Các Phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Sở Y tế.	

Chỉ tiêu 3.6. Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp: Văn phòng Sở chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện đa dạng các hình thức cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp (bằng văn bản, qua điện thoại, email, ứng dụng zalo...) đối với những thông	Văn phòng Sở	Các Phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	tin, văn bản được phép công khai, cung cấp khi doanh nghiệp đề nghị.		ngành liên quan.	
b	Thực hiện thống nhất thời gian để các cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp là dưới 3,5 ngày làm việc vào năm 2021 và dưới 03 ngày làm việc vào năm 2025.			

Chỉ tiêu 3.7. Cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh: Thanh tra Sở, Văn phòng Sở, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
c	Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiễu, gây cản trở, khó khăn, hạn chế quyền tiếp cận thông tin (bao gồm cả thông tin pháp lý, văn bản chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương) của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.	Thanh tra Sở; các đơn vị trực thuộc Sở Y tế	Phòng Tổ chức - Cán bộ và cơ quan, đơn vị có liên quan.	
d	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng và hiệu quả của Trang thông tin điện tử Sở Y tế; đảm bảo cung cấp công khai các tài liệu, văn bản quản lý điều hành của chính quyền tỉnh, Sở Y tế, nâng cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện công vụ, khắc phục tình trạng cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh, của Sở Y tế, góp phần tăng hiệu quả tương tác giữa tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước của tỉnh, Sở Y tế.	Văn phòng Sở	Các Phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.	Hằng năm

Chỉ tiêu 3.9. Dự liệu được việc thực thi của tỉnh đối với quy định pháp luật của Trung ương: Thanh tra Sở chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tiếp nhận, nắm bắt và hướng dẫn, xử lý kịp thời các vướng mắc pháp lý trong quá trình áp dụng chung về pháp luật cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Thanh tra Sở	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh; các Phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Sở Y tế liên quan.	Hàng năm
b	Tổng hợp, thống kê các vướng mắc pháp lý trong áp dụng chung về pháp luật thuộc ngành để đánh giá kết quả việc thực thi quy định pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực Y tế.			

Chỉ tiêu 3.11. Điểm số về độ mở và chất lượng trang web của tỉnh: Văn phòng Sở Y tế chủ trì thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tổ chức thực hiện nghiêm việc cung cấp đầy đủ thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; thực hiện các quy định tại Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi.	Văn phòng Sở	Các Phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.	Hàng năm